

UBND TỈNH BẠC LIÊU
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT BẠC LIÊU

GIÁO TRÌNH
MÔ ĐUN: ĐẠO ĐỨC VÀ KỸ NĂNG NGHỀ KẾ TOÁN
NGHỀ: KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP
TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP

*Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-... ngàytháng.... năm.....
..... của*

Bạc Liêu, năm 2020

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại bài giảng nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

TaiLieu.vn

LỜI GIỚI THIỆU

Bài giảng Đạo đức và kỹ năng nghề kế toán là mô đun kỹ năng trong chương trình đào tạo nghề kế toán doanh nghiệp. Bài giảng này cung cấp cho người học về chuẩn mực của người làm kế toán và các kỹ năng mềm cần thiết khi làm nghề kế toán. Bài giảng gồm 2 chuyên đề như sau:

Chuyên đề 1: Chuẩn mực đạo đức người làm kế toán

Chuyên đề 2: Kỹ năng thuyết trình

Tác giả xin cảm ơn các bạn đồng nghiệp đã đóng góp ý kiến để tác giả có thể hoàn thành giáo trình này. Tuy có nhiều cố gắng trong quá trình biên soạn nhưng không thể tránh khỏi những thiếu sót, rất mong sự góp ý của tất cả mọi người để giáo trình ngày càng được hoàn thiện hơn.

Bạc Liêu, ngày 10 tháng 12 năm 2020

TaiLieu.vn

MỤC LỤC

Chuyên đề 1: Chuẩn mực đạo đức người làm kế toán	5
1. Quy định chung	5
2. Những tiêu chí cơ bản của chuẩn mực đạo đức nghề kế toán	6
3. Những quy định có liên quan đến đạo đức nghề kế toán	8
Chuyên đề: Kỹ năng thuyết trình	11
1. Khái quát về thuyết trình	11
2. Chuẩn bị các bước cho bài thuyết trình	11
3. Kỹ thuật thuyết trình	12

Tailieu.vn

Chuyên đề: Chuẩn mực đạo đức người làm kế toán

Mục tiêu:

- + Trình bày được những tiêu chí cơ bản của chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán và những quy định có liên quan đến đạo đức nghề nghiệp kế toán.
- + Thực hiện các chuẩn mực đạo đức của người hành nghề kế toán.

Nội dung:

1. Quy định chung

1.1. Mục đích của Chuẩn mực đạo đức

Chuẩn mực đạo đức quy định các nguyên tắc, nội dung, tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp của người làm kế toán bao gồm kế toán viên, phụ trách kế toán, kế toán trưởng trong các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức và những người hành nghề kế toán theo luật định.

Các nguyên tắc, nội dung, tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp được quy lại thành những tiêu chí về đạo đức, mà người làm nghề kế toán phải có và là thước đo đánh giá, nhận xét về đạo đức nghề nghiệp của họ.

1.2. Yêu cầu về đạo đức của người làm kế toán và hành nghề kế toán

- Người làm kế toán và hành nghề kế toán phải có được sự tín nhiệm của xã hội về tư cách của họ và về những thông tin kế toán mà họ cung cấp, công bố.
- Người làm kế toán và hành nghề kế toán phải luôn luôn phấn đấu hoàn thiện mình để có trình độ chuyên môn ngày càng cao, đáp ứng đòi hỏi của công việc, đảm bảo tính chuyên nghiệp cao, thành thạo về kỹ năng nghiệp vụ, thích ứng với vị trí công tác mà mình đảm trách.
- Người làm kế toán và hành nghề kế toán phải luôn đảm bảo việc cung cấp thông tin kế toán và dịch vụ kế toán có chất lượng, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán, phản ánh trung thực, khách quan thực trạng kinh tế, tài chính của đơn vị và đảm bảo các thông tin kế toán theo đúng chuẩn mực và chế độ kế toán.
- Người làm kế toán và hành nghề kế toán nhận được sự tín nhiệm và tin cậy của lãnh đạo, bạn đồng nghiệp, công chúng trong công việc và cuộc sống. Sự tín nhiệm của đồng nghiệp và công chúng tạo nên danh tiếng và là thước đo đánh giá phẩm chất đạo đức của người làm kế toán. Điều này giúp tăng cường sự tín nhiệm của xã hội đối với nghề nghiệp kế toán trong công việc và đời sống kinh tế xã hội.

1.3. Đối tượng và phạm vi áp dụng Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán

- Những quy định áp dụng chung cho tất cả mọi người làm kế toán: Kế toán trưởng, phụ trách kế toán, kế toán viên và người hành nghề kế toán.

- Những quy định áp dụng riêng cho những người có chứng chỉ hành nghề kế toán đang hoạt động độc lập hoặc làm việc trong các doanh nghiệp có kinh doanh dịch vụ kế toán.
- Các đơn vị kế toán. Các tổ chức và doanh nghiệp thực hiện chức năng tư vấn về kế toán hoặc cung cấp dịch vụ kế toán cũng phải thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong mọi hoạt động của mình.

2. Những tiêu chí cơ bản của chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán

2.1. Độc lập trong hoạt động nghiệp vụ

Chỉ tuân thủ theo pháp luật, không bị chi phối hoặc tác động bởi bất cứ thế lực bên ngoài hoặc lợi ích vật chất, tinh thần khi làm việc;

Người hành nghề kế toán không được nhận làm dịch vụ kế toán cho đơn vị mà mình có quan hệ kinh tế hoặc quyền lợi kinh tế (góp vốn kinh doanh, quan hệ tín dụng, là cổ đông chi phối, có ký kết hợp đồng gia công, dịch vụ, đại lý....);

Không được làm kế toán và cung cấp dịch vụ kế toán ở cơ quan, tổ chức có quan hệ gia đình ruột thịt (bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị em ruột) là người trong bộ máy điều hành (Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, kế toán trưởng, trưởng phòng, ban...);

Không được vừa làm dịch vụ kế toán, vừa làm dịch vụ kiểm toán cho cùng một khách hàng;

Nếu trong hoạt động xuất hiện các yếu tố làm hạn chế tính độc lập thì phải loại bỏ, nếu không có giải pháp, phải nêu rõ trong báo cáo dịch vụ kế toán.

2.2. Chính trực

- Thẳng thắn, trung thực trong hoạt động nghề nghiệp;
- Không vụ lợi, tham lam, ích kỷ;
- Chính kiến rõ ràng;
- Có thái độ tôn trọng pháp luật, chuẩn mực, quy chế, kiên quyết bảo vệ pháp luật và lẽ phải.

2.3. Khách quan

- Tôn trọng sự thật, phản ánh đúng bản chất các hoạt động kinh tế, tài chính, không bôi đen, tô hồng thực trạng tài chính.;
- Không cục bộ, thiên vị. Thành kiến khi làm nhiệm vụ chuyên môn;
- Nhận thức đúng thực tiễn, có biện pháp và phương pháp đúng đắn khi phản ánh thực tiễn vào sổ sách, báo cáo kế toán.

2.4. Có năng lực chuyên môn và có tính thận trọng

- Phải được đào tạo cơ bản để đảm bảo cho người làm kế toán có kiến thức cần thiết, phù hợp với công việc được giao. Tiêu chuẩn bằng cấp cho từng ngạch, bậc công việc, đặc biệt cho người phụ trách kế toán hoặc kế toán trưởng phải theo quy định của pháp luật;
- Phải có khả năng, kinh nghiệm chuyên môn phù hợp với nhiệm vụ kế toán được giao;
- Phải có tính thận trọng cao khi đảm nhận bất kể nội dung nào của công tác kế toán, đặc biệt là những khâu có liên quan đến lợi ích kinh tế của nhà nước, của đơn vị hoặc của người lao động;
- Luôn có tinh thần học hỏi, thật sự cầu thị và luôn tìm mọi cách để cập nhật kiến thức hiện đại về nghề nghiệp.

2.5. Có ý thức và kỷ luật trong bảo mật khi làm kế toán

- Biết giữ gìn bí mật thông tin về nghề nghiệp, nhất là thông tin trực tiếp liên quan đến thực trạng tài chính của đơn vị;
- Không được tiết lộ thông tin kế toán khi chưa được phép của người có thẩm quyền;
- Chỉ được phép cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật hoặc trong phạm vi quyền hạn nghề nghiệp cho phép.

2.6. Phải đảm bảo tư cách nghề nghiệp

- Ý thức rõ ràng về quyền và trách nhiệm của người làm kế toán, người hành nghề kế toán và kiên quyết bảo vệ quyền hợp pháp của tổ chức mà mình đại diện và quyền hợp pháp của bản thân với mục đích nêu cao tư cách người kế toán và uy tín nghề nghiệp;
- Không phát ngôn thiếu ý thức, thiếu trách nhiệm làm người khác hiểu sai về nghề nghiệp kế toán;
- Không làm những việc hoặc có hành vi trái với trách nhiệm và quyền hạn nghề nghiệp gây phương hại đến uy tín nghề nghiệp;
- Kiên quyết đấu tranh chống lại những lời nói, hành vi xâm hại uy tín nghề nghiệp kế toán.

2.7. Tuân thủ luật pháp, chuẩn mực và chế độ kế toán

- Hiểu biết, tuân thủ và kiên quyết thực hiện các quy định của Luật kế toán, các quy phạm pháp luật khác có liên quan cũng như chuẩn mực, chế độ kế toán;
- Tuyên truyền, giúp đỡ để đồng nghiệp và đối tác cùng hiểu và tuân thủ luật pháp, chuẩn mực, chế độ kế toán;
- Đấu tranh không khoan nhượng với mọi hành vi vi phạm luật pháp, chuẩn mực, chế độ kế toán;